

Tán án số: **82/2023/HS-ST**

Ngày: 20/9/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Bảo Trân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Đinh Kim Hoàng;**
2. Bà **Nguyễn Thị Đông Nguyệt**

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Bích Phượng- Thư ký Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 tham gia phiên tòa: ông Võ Kế Út- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 82/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 08 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 165/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2023 đối với Tị cáo:

Lý Tuấn A, sinh năm 1979 tại tỉnh Vĩnh L; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT: Dương Tá T, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Nguyễn K, Phường X, Quận H, TP. Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: thợ xây dựng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Họ và tên cha: Lý Văn M, sinh năm: 1960; Họ và tên mẹ: Đinh Ngọc X, sinh năm: 1962; Anh, chị, em ruột: có 02 người em sinh năm 1981, 1984; Vợ: Ngô Thị Mỹ L (đã ly hôn) có 02 con sinh năm 2006, 2008; Tiền án, tiền sự: Không; Tội pháp ngăn chặn: Tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/3/2023 cho đến nay. (Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Bà Nguyễn Thị H

Địa chỉ: Xã Tình L, huyện Tình C, TP. Hồ Chí Minh

(Vắng mặt)

2/ Ông Trần Như T

Địa chỉ: Nguyễn K, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

3/ Bà Trần Ngọc Th

Địa chỉ: Cô G, phường Cô G, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

4/ Ông Thái H Y

Địa chỉ: phường Tam H, Thành phố Tiên H, Đồng N. (Vắng mặt)

5/ Bà Lý Hồng V

Địa chỉ: Dương Tá T, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các bài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 14/3/2023 Thái H T đến nhà trọ của Lý Tuấn A tại tầng trệt nhà số Nguyễn K, Phường X, Quận Y phụ dọn dẹp phòng trọ cùng Tuấn A, lúc này Tuấn A nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên rủ T cùng sử dụng ma túy, sau đó Tuấn A lấy ma túy đã mua trước đó cùng T sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong, cả hai cùng dọn dẹp phòng. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Tuấn A điều khiển xe máy biển số 54L3 – 83XY qua khu vực đường Bùi V, Quận X nhờ 01 người đàn ông hành nghề xe ôm (không rõ lai lịch) mua 500.000 đồng ma túy. Sau khi mua được ma túy, Tuấn A về lại phòng trọ đến khoảng 13 giờ 30 cùng ngày, Tuấn A lấy một ít ma túy cũ mua trước đó đổ vào Tinh nỏ và sử dụng chung với Thái H T. Đến khoảng 16 giờ 10, Tuấn A tiếp tục lấy ma túy vừa mua được cho vào Tinh nỏ sử dụng cùng với T, khi cả hai đang sử dụng ma túy thì Tị Công an Phường X, Quận Y vào kiểm tra hành chính Tắt quả tang. Thu giữ 02 gói ma túy của Tuấn A mới mua và 02 gói ma túy Tuấn A cất giấu ở trong ví màu đen mua trước đó và dụng cụ dùng để sử dụng ma túy gồm 01 ống nỏ Tăng thủy tinh đã qua sử dụng, trên nỏ có gắn hình con rồng Tăng thủy tinh; 03 nỏ thủy tinh đã qua sử dụng; 08 ống hút bằng nhựa màu trắng; 01 ống nhựa màu trắng 01 đầu Tăng và 01 đầu được cắt nhọn; 01 nỏ thủy tinh chưa qua sử dụng; 02 Tinh thủy tinh trên Tinh có 02 lỗ; 01 cân tiểu ly; 01 Tật lửa; 01 gói nylon chứa nhiều gói nylon Tên trong không chứa gì.

Tại Kết luận giám định số 2409/KL-KTHS ngày 20/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP. Hồ Chí Minh kết luận:

02 gói nylon có viền màu trắng chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, có khối lượng 1,3853g; 01 gói nylon có viền màu xanh chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2132g; 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1993g.

Tại Cơ quan điều tra Công an Quận 4, Lý Tuấn A khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên. Đồng thời, Tuấn A còn khai nhận đã mua ma túy về phòng trọ của mình rủ Trần Ngọc Th (bạn gái sống như vợ chồng cùng Tuấn A) cùng sử dụng vào các ngày 01, 04, 06, 09, 11, 13 tháng 3 năm 2023. Lời khai của Tuấn A phù hợp với lời khai của Thái H T, Trần Ngọc Th. Qua xét nghiệm, Lý Tuấn A, Thái H T, Trần Ngọc Th có sử dụng ma túy. Xét thấy T và Th là con nghiện không tham gia tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều

tra Công an Quận 4 chuyển hồ sơ Công an Phường 13, Quận 4 ra quyết định xử lý hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Đối với chủ căn phòng trọ của Tuấn A thuê là Bà Nguyễn Thị H, bà H ở huyện Tỉnh Chánh, già yếu nên nhờ ông Trần Như T cũng là người thuê trọ nhà Bà H lấy tiền thuê phòng giùm cho bà H, việc Tuấn A tổ chức sử dụng ma túy tại phòng trọ bà H và ông T không Tiết nên không có căn cứ để xử lý.

Vật chứng vụ án và đồ vật thu giữ:

- 02 gói niêm phong Tên ngoài có các chữ ký ghi tên Lý Tuấn A, Nguyễn Quang T (Điều tra viên) và hình dấu Công an Phường 2, Quận 4. Tên trong là tang vật ma túy còn lại sau giám định.

- 01 ống nỏ bằng thủy tinh đã qua sử dụng, trên nỏ có gắn hình con rồng Tầng thủy tinh; 03 nỏ thủy tinh đã qua sử dụng; 08 ống hút Tầng nhựa màu trắng; 01 ống nhựa màu trắng 01 đầu Tầng và 01 đầu được cắt nhọn; 01 nỏ thủy tinh chưa qua sử dụng; 02 Tinh thủy tinh trên Tinh có 02 lỗ; 01 cân tiểu ly; 01 Tật lửa; 01 gói nylon chứa nhiều gói nylon Tên trong không chứa gì;

- 01 xe gắn máy Honda Lead mang Tiền số 54L3-8369 Tuấn A sử dụng đi mua ma túy. Qua xác minh xe trên của Bà Lý Hồng V (em gái của Tuấn A) sở hữu, Bà Vân giao cho Lý Tuấn A sử dụng, Bà không Tiết Tuấn A dùng đi mua ma túy.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno8, imei: 866876062247495, 866876062247487; 01 điện thoại di động hiệu Realme, màu xanh da trời, là bài sản cá nhân của Tị cáo Lý Tuấn A.

Tại bản Cáo trạng số 83/CT-VKS ngày 08/08/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 truy tố Tị cáo Lý Tuấn A về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm T khoản 2 Điều 255 và tội “Bàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Tộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, Tộ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a Khoản 2 Điều 255; điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 55 Tộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lý Tuấn A từ **07 năm 06 tháng đến 08 năm** tù tội “Tổ chức trái phép chất ma túy” và từ **01 năm 06 tháng đến 02 năm** tù về tội “Bàng trữ trái phép chất ma túy”. Buộc bị cáo Lý Tuấn A phải chấp hành hình phạt chung cho hai tội.

Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

bị cáo Lý Tuấn A thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung vụ án đã được tóm tắt như trên; bị cáo không tự Bào chữa, không tranh luận và đã thể hiện sự ăn năn hối cải, đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

- Căn cứ vào các chứng cứ và bài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;
- Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, Tị cáo,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các bài liệu có trong hồ sơ vụ án đã

được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 4, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lý Tuấn A không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2]. Căn cứ Kết luận giám định số 2409/KL-KTHS ngày 20/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, kết hợp với các bài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, xét đã có đủ cơ sở để kết luận:

Ngày 14/3/2023 tại phòng trọ số Nguyễn K, Phường X, Quận Y, Lý Tuấn A thực hiện hành vi cung cấp địa điểm, cung cấp ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy cho Thái H T cùng sử dụng ma túy thì Tị phát hiện Tắt quả tang. Ngoài ra, vào các ngày 01, 04, 06, 09, 11, 13 tháng 3 năm 2023 tại phòng trọ của mình, Tị cáo Lý Tuấn A đã cung cấp ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy cho Trần Ngọc Th cùng sử dụng ma túy. Lúc Tắt quả tang thu giữ số ma túy sử dụng còn lại nhằm mục đích sử dụng là 1,7978g ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine. Vì vậy, hành vi của bị cáo Lý Tuấn A phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ Luật hình sự và tội “Bằng trừ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, Tổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 truy tố đối với bị cáo Lý Tuấn A là đúng người, đúng tội.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Để có tác dụng giáo dục và răn đe, căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm cần có mức án tương xứng để xử phạt từng Tị cáo.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, chưa tiền án tiền sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, Tổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

[5]. bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lợi Tắt chính, gia đình bị cáo hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt Tổ sung là phạt tiền.

[6]. Đối với Thái H T là đối tượng nghiện được Lý Tuấn A tổ chức cho sử dụng ma túy tại phòng trọ của Tuấn A, T không hùn tiền hay giúp sức gì cho Lý Tuấn A để được sử dụng ma túy, không tham gia tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra Công an Quận 4 chuyển hồ sơ Công an Phường 13,

Quận 4 ra quyết định xử lý hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” là có căn cứ.

Đối Trần Ngọc Th, phòng trọ của Tuấn A do Tuấn A đứng ra thuê trước đây và trả tiền hàng tháng. Tán thân Th thỉnh thoảng đến ở và ngủ lại nên có phụ trả tiền phòng những lúc Tuấn A không có đủ tiền và việc phụ trả tiền thuê phòng này không cố định về thời gian và số tiền phải hùn cũng như giữa Lý Tuấn A và Trần Ngọc Th cũng không bàn bạc hay thỏa thuận gì về việc trả tiền phòng trọ, không xử lý là có căn cứ nên không xét.

Đối với chủ căn phòng trọ của Tuấn A thuê là Bà Nguyễn Thị H, Bà H ở huyện Tỉnh Chánh đã già yếu nên nhờ ông Trần Như T cũng là người thuê trọ nhà Bà H lấy tiền thuê phòng cho cả khu trọ trong đó có Tuấn A rồi chuyển tiền giùm cho Bà H, việc Tuấn A tổ chức sử dụng ma túy tại phòng trọ Bà H và ông T không biết nên không xử lý là có căn cứ nên không xét.

[7]. Về xử lý vật chứng vụ án:

- 02 gói niêm phong Tên ngoài có các chữ ký ghi tên Lý Tuấn A, Nguyễn Quang T (Điều tra viên) và hình dấu Công an Phường 2, Quận 4. Bên trong là tang vật ma túy còn lại sau giám định. Đây là vật cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 ống nỏ bằng thủy tinh đã qua sử dụng, trên nỏ có gắn hình con rồng Tăng thủy tinh; 03 nỏ thủy tinh đã qua sử dụng; 08 ống hút bằng nhựa màu trắng; 01 ống nhựa màu trắng 01 đầu Tăng và 01 đầu được cắt nhọn; 01 nỏ thủy tinh chưa qua sử dụng; 02 Tình thủy tinh trên Tình có 02 lỗ; 01 cân tiểu ly; 01 Tật lửa; 01 gói nylon chứa nhiều gói nylon Tên trong không chứa gì. Đây là dụng cụ để bị cáo Lý Tuấn A tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe gắn máy Honda Lead màu tím biển số 54L3-8369, số máy : F24E-0029358, số khung : Y- 025462 (xe đã qua sử dụng) bị cáo Lý Tuấn A sử dụng đi mua ma túy. Qua xác minh xe trên của Bà Lý Hồng V (em gái của Tuấn A) sở hữu, bà Vân giao cho Lý Tuấn A sử dụng, Bà không biết Tuấn A dùng đi mua ma túy. Xét, trả lại chiếc xe gắn máy Honda Lead màu tím Tiền số 54L3-8369 cho bà Lý Hồng V.

- Đối với: 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno8, imei: 866876062247495, 866876062247487; 01 điện thoại di động hiệu Realme, màu xanh da trời, là bài sản cá nhân của bị cáo Lý Tuấn A không liên quan đến việc tổ chức sử dụng ma túy nên trả lại cho bị cáo.

[8]. Về án phí: bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 255, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, Tổ tụng năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Lý Tuấn A 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội là 09 (chín) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/3/2023.

2. Căn cứ Điều 47 Tội luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, Tổ sung năm 2017; Điều 106 Tội luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 02 gói niêm phong Tên ngoài có các chữ ký ghi tên Lý Tuấn A, Nguyễn Quang T (Điều tra viên) và hình dấu Công an Phường X, Quận Y là ma túy còn lại sau giám định thu giữ của bị cáo Lý Tuấn A.

+ 01 ống nỏ Tăng thủy tinh đã qua sử dụng, trên nỏ có gắn hình con rồng Tăng thủy tinh; 03 nỏ thủy tinh đã qua sử dụng; 08 ống hút Tăng nhựa màu trắng; 01 ống nhựa màu trắng 01 đầu Tăng và 01 đầu được cắt nhọn; 01 nỏ thủy tinh chưa qua sử dụng; 02 Tình thủy tinh trên Tình có 02 lỗ; 01 cân tiểu ly; 01 Tật lửa; 01 gói nylon chứa nhiều gói nylon Tên trong không chứa gì thu giữ của các bị cáo Lý Tuấn A.

- Trả lại:

+ 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno8, imei: 866876062247495, 866876062247487; 01 điện thoại di động hiệu Realme, màu xanh da trời cho bị cáo Lý Tuấn A.

+ 01 xe gắn máy Honda Lead màu tím Tiền số 54L3-8369, số máy : F24E-0029358, số khung : Y- 025462 (xe đã qua sử dụng) cho chủ sở hữu là Bà Lý Hồng V.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 93/2023 ngày 11 tháng 8 năm 2023 Giữa Công an Quận 4 và chi cục thi hành án dân sự Quận 4).

3. Căn cứ Điều 135, Điều 136 Tội luật tố tụng Hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UTTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Tan thường vụ Quốc Hội:

bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo Tán án sơ thẩm trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày được tổng đạt Tán án hợp lệ.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- Tị cáo;
- CA TP.HCM (PV 06);
- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Quận 4;
- Công an Quận 4;
- Chi cục THADS Quận 4;
- Lưu VT, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Bảo Trân